

KẾ HOẠCH
Phòng chống dịch bệnh năm học 2025 - 2026

Thực hiện các văn bản chỉ đạo các cấp về phòng, chống một số dịch bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2025 - 2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay của nhà trường. Trường Mầm non Sao Sáng 3 xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trong trường học cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

- Truyền thông hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Đặc biệt làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh bùng phát trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- Phát hiện sớm các ca bệnh, không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.
- Bảo đảm sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Hạn chế đến mức thấp nhất tử vong do dịch bệnh gây ra.
- Hạn chế đến mức thấp nhất không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.
- Hạn chế học sinh mắc Sốt xuất huyết, sởi, đau mắt đỏ, đậu mùa khỉ trên địa bàn trường.
- Hạn chế học sinh mắc Tay chân miệng và không để bệnh lây lan trong học sinh.
- Bệnh Cúm A (H5N1; H7N9), tiêu chảy cấp do tả, không chế không để lây lan trên địa bàn.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

- Hiệu trưởng trường củng cố Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh, tổ chức họp thường xuyên, đột xuất để nắm tình hình dịch bệnh và phân công cho các thành viên trong Ban chỉ đạo, để công tác phòng, chống dịch bệnh đạt hiệu quả cao nhất.
- Lập kế hoạch phân công cho từng thành viên thực hiện và tổ chức giám sát nhằm đôn đốc, nhắc nhở mọi người tham gia phòng, chống dịch bệnh một cách tích cực.

2. Công tác truyền thông

- Đây là giải pháp chủ yếu quyết định sự thành công trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Truyền thông với nhiều hình thức: Treo băng-rôn, pa nô, áp phích, phát thanh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trong trường học.

- Tổ chức các buổi tuyên truyền cho học sinh trong các giờ hoạt động ngoài giờ lên lớp, qua loa phát thanh của trường...

- Tăng cường truyền thông phòng, chống dịch bệnh cho phụ huynh tại trường, qua loa truyền thông của nhà trường ngày 2 buổi lúc phụ huynh đưa và đón trẻ.

3. Biện pháp xử lý, phòng chống dịch bệnh

3.1. Bệnh đau mắt đỏ

*** Nguyên nhân của bệnh đau mắt đỏ:**

- Đau mắt đỏ có 65%-90% nguyên nhân là do virus.

- Bệnh rất dễ trở thành dịch và khả năng lây lan do tiếp xúc trực tiếp với người bị bệnh qua nhiều đường như hô hấp, nước bọt, qua tay, qua cầm nắm chạm vào những đồ vật, đồ dùng cá nhân của người bệnh như mắt kính, khăn mặt, chậu rửa mặt . Thời tiết nắng nóng chuyển qua mưa, độ ẩm không khí tăng cao, môi trường nhiều khói bụi, điều kiện vệ sinh kém, sử dụng nguồn nước ô nhiễm, là điều kiện thuận lợi cho bệnh phát triển và bùng phát thành dịch.

- Công sở, lớp học, nơi công cộng là những môi trường khiến bệnh lây lan nhanh và nhiều. Bệnh đau mắt đỏ không lây khi nhìn nhau.

*** Triệu chứng đau mắt đỏ do virus:**

- Thời gian từ khi từ khi bị nhiễm đến khi phát bệnh là 3 ngày. Với các triệu chứng:

- + Đỏ mắt, ngứa rất cộm mắt.

- + Nhạy cảm với ánh sáng, dễ bị chói mắt.

- + Chảy nước mắt, nhiều gỉ mắt bả, dỉ bám dính chặt hai mi mắt nhất là lúc mới ngủ dậy.

- + Khó nhìn nhưng thị lực không giảm.

- + Đỏ mắt, vùng mi mắt hơi sưng nề.

- + Ngoài ra còn có thể bị sốt nhẹ, nổi hạch ở tai, dưới hàm gây đau, họng đỏ, amidal sưng to.

*** Phòng bệnh đau mắt đỏ**

- Luôn vệ sinh sạch sẽ nhất là hai bàn tay.

- Khi đi ra ngoài nên đeo kính để hạn chế gió, bụi.

- Tra nước muối sinh lý để rửa mắt nhất là đối với gia đình có người thân bị bệnh.

- Phải tiến hành cách ly người bệnh: dùng riêng khăn, chậu rửa, mùi soa, kính mắt, thìa bát, vỏ gối, đeo khẩu trang khi nói chuyện và hạn chế đến nơi đông người...

- Tập trung điều trị hợp lý và tích cực cho người bệnh đến khi khỏi hẳn, nên nghỉ ngơi tại nhà từ 5-7 ngày để bệnh nhân mau phục hồi và tránh lây bệnh trong cộng đồng.

- Sau khi chăm sóc cho bệnh nhân phải rửa tay bằng xà phòng. Khỏi bệnh phải rửa sạch kính của mình bằng xà phòng tránh tái nhiễm lại.

*** Điều trị**

- Vệ sinh mắt bằng nước muối sinh lý thường xuyên.
- Đeo kính râm để giảm triệu chứng chói mắt, bảo vệ mắt khỏi bụi bẩn, nhiễm khuẩn.
- Không chế dung day dụi mắt, sờ mắt.
- Chú ý nghỉ ngơi, dinh dưỡng hợp lý để tăng cường sức đề kháng và giúp mắt mau phục hồi.
- Có thể sử dụng thuốc nhỏ mắt có chứa kháng sinh và kháng viêm để phòng ngừa bội nhiễm cho mắt và hạn chế những triệu chứng khó chịu của bệnh theo chỉ định của bác sỹ.

3.2. Bệnh Sốt Xuất Huyết

- Ban giám hiệu trường tổ chức chiến dịch tổng vệ sinh môi trường nhằm giảm số ca mắc sốt xuất huyết trong nhà trường.

- Báo cáo kịp thời các trường hợp mắc bệnh cho ngành Y tế địa phương nhằm kiểm soát các điểm nguy cơ, vùng nguy cơ bộc phát dịch sốt xuất huyết, tăng cường giám sát côn trùng tại các khu vực, điểm nguy cơ để chủ động chống bệnh sốt xuất huyết.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã xử lý các dịch sốt xuất huyết theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

*** Phòng bệnh Sốt Xuất Huyết**

- Cách phòng bệnh tốt nhất là diệt muỗi, lăng quăng/bọ gậy và phòng chống muỗi đốt.

- Loại bỏ nơi sinh sản của muỗi, diệt lăng quăng/bọ gậy bằng cách:
 - + Đậy kín tất cả các dụng cụ chứa nước để muỗi không vào đẻ trứng.
 - + Thả cá vào các dụng cụ chứa nước lớn (bể, giếng, chum, vại...) để diệt lăng quăng/bọ gậy.
 - + Thau rửa các dụng cụ chứa nước vừa và nhỏ (lu, khạp...) hàng tuần.

+ Thu gom, hủy các vật dụng phế thải trong nhà và xung quanh nhà như chai, lọ, mảnh chai, mảnh lu vỡ, ống bơ, vỏ dừa, lốp/vỏ xe cũ, hốc tre, bẹ lá..., dọn vệ sinh môi trường, lật úp các dụng cụ chứa nước khi không dùng đến.

+ Bỏ muối hoặc dầu vào bát nước kê chân chạn/tủ đựng chén bát, thay nước bình hoa/bình bông.

- Phòng chống muỗi đốt:

+ Mặc quần áo dài tay.

+ Ngủ trong màn/mùng kể cả ban ngày.

+ Dùng bình xịt diệt muỗi, hương muỗi, kem xua muỗi, vợt điện diệt muỗi...

+ Dùng rèm che, màn tẩm hóa chất diệt muỗi.

+ Cho người bị sốt xuất huyết nằm trong màn, tránh muỗi đốt để tránh lây lan bệnh cho người khác.

- Tích cực phối hợp với chính quyền và ngành y tế trong các đợt phun hóa chất phòng, chống dịch.

3.3. Bệnh Tay Chân Miệng

- Ban giám hiệu trường thực hiện vệ sinh trường lớp, tuyên truyền giáo dục học sinh giữ vệ sinh cá nhân hàng ngày và khử khuẩn để phòng, chống các bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã xử lý dịch Tay-Chân-Miệng theo hướng dẫn của Bộ y tế.

*** Phòng chống bệnh Tay Chân Miệng**

+ Ăn uống sạch:

- Ăn thức ăn chín, uống nước đun sôi để nguội;

- Ăn ngay sau khi nấu xong, che đậy không cho ruồi, gián, chuột chạm vào thức ăn.

- Trong nhà trẻ, mẫu giáo, mỗi em dùng chén, ly, muỗng riêng.

+ Ở sạch:

- Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, chăm sóc trẻ, làm thức ăn, cho trẻ ăn và sau khi đi vệ sinh, làm vệ sinh cho trẻ, ngay khi xong công việc;

- Rửa tay cho trẻ hoặc hướng dẫn cho trẻ rửa tay với xà phòng nhiều lần trong ngày; Mỗi em dùng mỗi khăn riêng;

3.4. Bệnh viêm đường hô hấp

- Ban giám hiệu trường thực hiện giáo dục học sinh giữ vệ sinh cá nhân, tránh tiếp xúc với người bị bệnh. Cần cách ly những người bị bệnh ra một nhóm riêng biệt.

- Cho học sinh nghỉ học trong trường hợp phát hiện bị viêm đường hô hấp trên.

- Báo cáo với ngành y tế các cấp khi phát hiện những ca nghi ngờ mắc bệnh.

*** Phòng chống bệnh viêm đường hô hấp**

- Cho trẻ bú mẹ từ những giờ đầu sau sinh và duy trì đến 2 tuổi.
- Ăn dặm đúng thời điểm với chế độ dinh dưỡng hợp lý.
- Cho trẻ uống nhiều nước hơn, ăn đủ chất dinh dưỡng, tăng cường rau xanh và hoa quả để tăng sức đề kháng
- Cho trẻ đi tiêm chủng đầy đủ theo chương trình tiêm chủng Quốc gia.
- Giữ vệ sinh sạch sẽ cho trẻ, vệ sinh mũi họng hàng ngày bằng dung dịch nước muối sinh lý.
- Tránh nhiễm lạnh cho trẻ bằng cách không cho trẻ ăn uống đồ quá lạnh.
- Không hút thuốc lá và giữ nhà cửa luôn thông thoáng, sạch sẽ.
- Hạn chế đưa trẻ đến nơi đông người trong mùa dịch bệnh.
- Mang khẩu trang khi tiếp xúc với người bệnh.

3.5. Bệnh cúm A (H5N1; H7N9)

- Ban giám hiệu trường thực hiện vệ sinh trường lớp, giáo dục học sinh giữ vệ sinh cá nhân, tránh tiếp xúc với gia cầm chết, không ăn thịt gia cầm chưa qua kiểm dịch.
- Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh cúm A (H5N1; H7N9) xâm nhập vào nhà trường, phối hợp với ngành Y tế địa phương xử lý triệt để, tránh lây lan ra cộng đồng.
- Cho học sinh nghỉ học trong trường hợp phát hiện nhiễm cúm A lây từ người sang người.
- Phối hợp với ngành Y tế xử lý dịch cúm A (H5N1; H7N9) theo hướng dẫn của Bộ y tế.

*** Phòng chống bệnh Bệnh cúm A (H5N1; H7N9)**

- Tăng cường các biện pháp vệ sinh cá nhân như: Rửa tay bằng xà phòng hoặc hóa chất sát khuẩn, đeo khẩu trang khi ra đường hay tiếp xúc với bệnh nhân bị cúm, súc miệng, nhỏ mũi bằng dung dịch nước muối, TB...
- Nâng cao thể trạng, ăn uống dinh dưỡng hợp lý, bổ sung thêm các vitamin nhóm A, C, thường xuyên luyện tập rèn luyện tăng cường sức khỏe, duy trì cân nặng vừa phải (Tính theo chỉ số BMI).
- Điều trị ổn định các bệnh mạn tính nếu có như: đái tháo đường, xơ gan. Bỏ rượu, thuốc lá, thuốc Lào... nếu nghiện.
- Trang bị bảo hộ đầy đủ bao gồm: Khẩu trang, mũ, kính, găng tay...khi chăn nuôi, mua bán, giết mổ gia cầm, không ăn thịt gia cầm ốm, chết hoặc không rõ nguồn gốc mà phải đem tiêu hủy ngay khi phát hiện.

- Tiêm phòng: Hiện chưa có vaccin phòng cúm A/H7N9, Bộ Y tế khuyến khích người dân, nhất là những người có nguy cơ mắc bệnh cao, người già, trẻ em... nên tiêm phòng vaccin phòng cúm mùa đều đặn hàng năm vì loại vaccin này cũng có tác dụng làm giảm nhẹ triệu chứng và hạn chế tử vong do các chủng cúm nguy hiểm gây ra như cúm A/H5N1, H7N9...

3.6. Bệnh thủy đậu

- Ban giám hiệu trường thực hiện vệ sinh trường lớp, giáo dục học sinh giữ vệ sinh cá nhân, tránh tiếp xúc với người bị bệnh, cần cách ly những người nhiễm bệnh thủy đậu để tránh lây lan ra cộng đồng.

- Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh thủy đậu xâm nhập vào nhà trường, phối hợp với ngành Y tế địa phương xử lý triệt để, tránh lây lan ra cộng đồng.

- Cho học sinh nghỉ học trong trường hợp phát hiện nhiễm bệnh thủy đậu từ người sang người

- Phối hợp với ngành Y tế xử lý dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ y tế.

*** Phòng chống bệnh thủy đậu**

Bệnh có thể lây lan thành dịch nên biện pháp phòng tốt nhất là tiêm vaccine. Chỉ cần 72 giờ sau tiêm, cơ thể đã tạo được kháng thể bảo vệ. Có thể tiêm ở mọi lứa tuổi (từ 12 tháng tuổi trở lên). Có những trường hợp đã tiêm phòng vaccine, nhưng sau 72 giờ cơ thể có dấu hiệu của bệnh thì cơ thể người bệnh đó đã mắc bệnh thủy đậu trước khi tiêm vaccine, vì thời gian ủ bệnh kéo dài 1 - 2 tuần. Vì vậy để phòng ngừa bệnh thủy đậu một cách tốt nhất chúng ta nên tiêm phòng vaccine càng sớm càng tốt.

- Thủy đậu lây qua đường hô hấp và lây do tiếp xúc với mụn nước, các dụng cụ sinh hoạt do vậy phải cách ly bệnh nhân.

- Vệ sinh cá nhân sạch sẽ.

- Ăn uống đủ chất, uống nhiều nước trong ngày.

- Vệ sinh phòng học thoáng mát, ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

3.7. Bệnh tiêu chảy cấp

- Ban giám hiệu trường thực hiện vệ sinh trường lớp, giáo dục học sinh giữ vệ sinh cá nhân, tránh tiếp xúc với người bị bệnh, cần cách ly những người bị tiêu chảy cấp để tránh lây lan ra cộng đồng.

- Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tiêu chảy cấp xâm nhập vào nhà trường, phối hợp với ngành Y tế địa phương xử lý triệt để, tránh lây lan ra cộng đồng.

- Cho học sinh nghỉ học trong trường hợp phát hiện bệnh tiêu chảy cấp từ người sang người.

- Phối hợp với ngành Y tế xử lý dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ y tế.

*** Phòng chống bệnh tiêu chảy cấp**

- Tăng cường vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường: Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng và nước sạch, đặc biệt là trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh; mỗi gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh, không đi tiêu bừa bãi; không đổ rác thải, phân xuống ao, hồ; không sử dụng phân tươi, phân chưa xử lý đảm bảo vệ sinh để bón cây trồng; bảo đảm vệ sinh nhà cửa và môi trường xung quanh; hạn chế ra vào vùng đang có dịch.

- Bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm: Thực hiện ăn chín, uống chín, không uống nước lã; không ăn các thức ăn dễ bị nhiễm khuẩn chưa được chế biến và nấu chín, các thức ăn còn sống như gỏi cá, tiết canh, ...; chọn mua thức ăn từ nguồn thực phẩm an toàn, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, không sử dụng thực phẩm quá hạn sử dụng; rửa tay bằng xà phòng trước khi chế biến thức ăn để đảm bảo không làm nhiễm mầm bệnh từ tay bẩn vào thức ăn; hạn chế tập trung ăn uống đông người như ma chay, đám giỗ, cưới xin, liên hoan... trong vùng đang có dịch.

- Bảo vệ nguồn nước và dùng nước sạch: nguồn nước ăn uống, sinh hoạt của các gia đình phải được bảo vệ sạch sẽ, có nắp đậy, không để nguồn nước bẩn từ bên ngoài như ao, hồ, sông, suối... chảy vào; ở những nơi không có nước máy mà đang có dịch tiêu chảy thì tất cả nước ăn uống đều phải được sát khuẩn bằng cloramin B; cấm đổ phân, chất thải, nước giặt rửa và đồ dùng của người bệnh xuống giếng, ao, hồ, sông, suối...

- Xử trí khi có người bị tiêu chảy cấp: phải đưa ngay đến cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn và điều trị kịp thời, không được để bệnh nhân ở nhà hoặc mua thuốc tự điều trị vì có thể nguy hiểm đến tính mạng và làm lây lan bệnh dịch sang cho gia đình và cộng đồng.

3.8. Bệnh đậu mùa khỉ

Bệnh đậu mùa khỉ thường có các triệu chứng như sốt, đau đầu, đau cơ, đau lưng, sưng hạch bạch huyết, ớn lạnh, mệt mỏi, phát ban có thể nhìn giống như mụn nước xuất hiện trên mặt, bên trong miệng hoặc ở các bộ phận khác của cơ thể như bàn tay, bàn chân, ngực, bộ phận sinh dục hoặc hậu môn.

Bệnh đậu mùa khỉ có thể tự khỏi trong vòng 2-3 tuần; tuy nhiên hay gặp tổn thương da toàn thân và có hạch to kéo dài 2-3 tuần. Bệnh thường nặng ở trẻ em, phụ nữ có thai hoặc người suy giảm miễn dịch.

*** Phòng chống bệnh đậu mùa khỉ**

- Che miệng và mũi khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất che bằng khăn vải hoặc khăn tay hoặc khăn giấy dùng một lần hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán các dịch tiết đường hô hấp, rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn ngay sau khi ho, hắt hơi. Không khạc nhổ bừa bãi nơi công cộng.

- Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay.

- Người có triệu chứng phát ban cấp tính không rõ nguyên nhân kèm theo một hoặc nhiều triệu chứng nghi ngờ cần chủ động liên hệ với cơ sở y tế để được theo dõi, tư vấn kịp thời. Đồng thời cần chủ động tự cách ly, tránh quan hệ tình dục.

- Tránh tiếp xúc gần với người mắc bệnh đậu mùa khi, tránh tiếp xúc trực tiếp với những vết thương, dịch cơ thể, giọt bắn và các vật dụng, đồ dùng bị nhiễm mầm bệnh. Trong trường hợp nơi ở/nơi làm việc có người mắc hoặc nghi ngờ mắc bệnh, cần thông báo cho cơ quan y tế để được tư vấn và xử lý kịp thời, không tự ý điều trị.

- Người đến các quốc gia có lưu hành dịch bệnh đậu mùa khi (khu vực Trung và Tây phi), cần tránh tiếp xúc với động vật có vú (chết hoặc sống) như: động vật gặm nhấm, thú có túi, động vật linh trưởng có thể chứa vi rút đậu mùa khi. Khi quay trở về Việt Nam cần chủ động khai báo với cơ quan y tế địa phương để được tư vấn.

- Đảm bảo an toàn thực phẩm, thực hiện lối sống lành mạnh, tăng cường vận động thể lực, nâng cao sức khỏe.

3.9. Bệnh sởi

*** Những người có nguy cơ mắc bệnh sởi**

Bất kể ai từ người lớn đến trẻ nhỏ chưa từng tiêm phòng sởi hoặc chưa bị sởi có tiếp xúc với người bị sởi đều có nguy cơ mắc bệnh. Trong đó trẻ dưới 5 tuổi là nhóm có nguy cơ mắc sởi cao nhất.

*** Triệu chứng của bệnh sởi**

+ Đối với thể điển hình

- Giai đoạn ủ bệnh: từ 7-21 ngày (trung bình 10 ngày).

- Giai đoạn khởi phát (giai đoạn viêm long): Từ 2-4 ngày với các biểu hiện sốt cao, viêm long đường hô hấp trên và viêm kết mạc, đôi khi có viêm thanh quản cấp, có thể thấy hạt Koplik là các hạt nhỏ có kích thước 0,5-1 mm màu trắng/xám có quầng ban đỏ nổi gồ lên trên bề mặt niêm mạc má (phía trong miệng, ngang răng hàm trên).

- Giai đoạn toàn phát: Kéo dài từ 2-5 ngày. Thường sau khi sốt cao 3-4 ngày, người bệnh bắt đầu phát ban, ban hồng dát sẩn, khi căng da thì tan biến mất, xuất hiện từ sau tai, sau gáy, trán, mặt, cổ, dần lan đến thân mình và tứ chi, cả ở lòng bàn tay và gan bàn chân. Khi ban mọc hết toàn thân thì thân nhiệt giảm dần.

- Giai đoạn phục hồi: Ban nhạt màu dần rồi sang màu xám, bong vảy phần xâm màu, để lại vết thâm văn da hổ và biến mất theo thứ tự như khi xuất hiện. Nếu không xuất hiện biến chứng thì bệnh tự khỏi. Có thể có ho kéo dài 1-2 tuần sau khi hết ban.

+ Ở thể không điển hình

- Biểu hiện có thể chỉ có sốt nhẹ thoáng qua, viêm long nhẹ, phát ban ít, toàn trạng tốt. Thể này dễ bị bỏ qua, dẫn đến lây lan bệnh mà không biết.

- Tuy nhiên, người bệnh cũng có thể sốt cao liên tục, phát ban không điển hình, phù nề tứ chi, đau mỏi toàn thân, thường có viêm phổi nặng kèm theo.

*** Biến chứng của bệnh**

Bệnh sởi có thể gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm như viêm tai giữa, viêm phổi, viêm thanh quản, tiêu chảy, khô loét giác mạc mắt, bùng phát lao tiềm ẩn, thậm chí có thể viêm não dễ dẫn đến tử vong, bệnh đặc biệt nghiêm trọng ở trẻ nhỏ, trẻ suy dinh dưỡng.

*** Chăm sóc và điều trị**

Hiện nay, bệnh sởi chưa có điều trị đặc hiệu. Nếu đủ điều kiện chăm sóc và cách ly, có thể chăm sóc và điều trị tại nhà. Với trẻ nhỏ, cần chú ý không cho trẻ bị bệnh tiếp xúc với trẻ lành. Trẻ bị sởi phải nghỉ học để tránh lây lan cho trẻ khác trong lớp học, trong trường.

- Uống thuốc hạ sốt khi sốt từ 38,5 độ C trở lên, nhỏ mắt bằng nước muối 0,9% , bổ sung vitamin A để dự phòng thiếu vitamin A, giúp bảo vệ mắt nhưng phải theo hướng dẫn của bác sĩ.

- Vệ sinh thân thể, thay quần áo, vệ sinh môi trường xung quanh, giữ gìn phòng thông thoáng sạch sẽ.

- Không kiêng khem trong chế độ ăn. Đảm bảo ăn đầy đủ chất dinh dưỡng, tăng cường các loại hoa quả có màu đỏ, màu cam, uống nhiều nước.

- Người chăm sóc cần đeo khẩu trang, rửa tay sạch trước và sau mỗi lần tiếp xúc. Trẻ còn bú mẹ vẫn tiếp tục cho bú và kết hợp chế độ ăn bổ sung hợp lý, chế biến thức ăn: mềm dễ tiêu, nấu chín kỹ, ăn nhiều bữa nhỏ trong ngày.

- Thời gian người bệnh cần cách ly là từ lúc nghi mắc sởi cho đến ít nhất 5 ngày sau khi bắt đầu phát ban.

*** Các dịch bệnh khác**

Thường xuyên theo dõi các loại dịch bệnh bùng phát trong thời gian ngắn, ảnh hưởng đến sức khỏe của CBGV-NV và học sinh để có biện pháp phòng, chống dịch bệnh kịp thời.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm công việc cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo y tế trường học việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh năm 2025 - 2026.
- Triển khai các nội dung văn bản của ngành và của các cấp có liên quan đến việc xây dựng môi trường, bảo vệ môi trường và giáo dục môi trường cho học sinh để các cô nắm bắt thực hiện.
- Triển khai nội dung kế hoạch phòng chống dịch bệnh.
- Tuyên truyền giáo dục cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh biết về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.
- Đảm bảo trường học an toàn, sạch sẽ, thoáng mát, lớp học đủ ánh sáng, bàn ghế phù hợp lứa tuổi học sinh.
- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo các tiêu chí quy định.

2. Giáo viên

- Khu vực tổ chức ăn uống cho trẻ đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn; có đủ dụng cụ ăn uống cho riêng từng trẻ và được vệ sinh sạch sẽ, khử khuẩn trước và sau khi sử dụng.
- Hướng dẫn trẻ rửa tay trước khi ăn, giữ vệ sinh, hạn chế di chuyển, không nói to, cười đùa trong khi ăn uống.
- Việc xây dựng môi trường và giáo dục môi trường cho trẻ, giáo viên và nhân viên trong trường đóng vai trò hết sức quan trọng, đối với các lớp giáo viên là người đóng vai trò quyết định, đầu tiên cần phải bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho giáo viên và nhân viên
- Đối với các lớp cần phải phát dọn cây cối xung quanh lớp học thường xuyên, không để nước ứ đọng sinh ruồi, muỗi...
- Phải thường xuyên vệ sinh đồ dùng cá nhân của trẻ, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh lớp học.
- Ngoài công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi..., giờ ăn của trẻ phải tổ chức đảm bảo theo quy định.
- Học sinh tích cực tham gia bảo vệ cảnh quang môi trường, giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học. Yêu cầu giáo viên nắm bắt thực hiện tốt, nhà trường đưa chỉ tiêu này vào xếp loại thi đua.

3. Nhân viên

- Bếp ăn cần thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày

12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Chỉ những cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định mới được hoạt động.

- Người chế biến thức ăn, tiếp xúc trực tiếp với thức ăn phải đeo khẩu trang; giữ khoảng cách tiếp xúc giữa nhân viên chế biến, phục vụ và người sử dụng thực phẩm theo hướng dẫn của Bộ Y tế; những người có ít nhất một trong các triệu chứng ho, sốt, khó thở không được bố trí làm việc tại bếp ăn, phục vụ ăn uống cho trẻ.

- Khu vực chế biến thức ăn phải có nơi rửa tay, đủ nước sạch và xà phòng để rửa tay và có thể trang bị thêm dung dịch khử khuẩn bàn tay cho người sơ chế, chế biến thực phẩm.

- Đối với các xuất ăn sẵn, thực phẩm chuyển đi phải được bao gói trong hộp/túi kín, an toàn và bảo quản theo quy định trong suốt quá trình vận chuyển.

- Thực hiện lưu mẫu thức ăn theo quy định.

- Chế biến thức ăn đảm bảo theo nguyên tắc 1 chiều. Khu chế biến đảm bảo một chiều, bảo quản thức ăn khi đã chia sẵn thức ăn cho các lớp, sử dụng nước sạch để nấu ăn, kể cả cho các hoạt động vệ sinh, tận dụng kinh phí để mua sắm các phương tiện chế biến thức ăn hiện đại cần thiết khác, khu vực chế biến luôn đảm bảo sạch sẽ, bố trí gọn gàng, vệ sinh thực phẩm và an toàn trong nuôi dưỡng trẻ

- Nhận thực phẩm phải đảm bảo đúng nơi hợp đồng, thực phẩm phải đảm bảo tươi, xanh, sơ chế và chế biến thực phẩm phải đảm bảo vệ sinh.

- Phải thường xuyên vệ sinh đồ dùng, vệ sinh bếp ăn sạch sẽ.

- Cấp dưỡng mặc đúng trang phục trong giờ làm việc, tác phong gọn gàng, sạch sẽ, khám sức khỏe định kỳ.

4. Triển khai giáo dục môi trường cho trẻ

- Dạy trẻ một số kỹ năng đơn giản để bảo vệ môi trường ở gia đình, lớp học, nơi công cộng.

- Nội dung giáo dục môi trường được cụ thể hóa và đưa vào nội dung giảng dạy, bên cạnh đó dạy trẻ ở mọi lúc mọi nơi nhằm hình thành cho trẻ hành vi văn minh trong ứng xử hằng ngày thông qua các hoạt động của trẻ ở trường.

- Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên từ việc xây dựng kế hoạch hoạt động trong ngày đến việc lồng ghép vào các tiết dạy đưa nội dung bảo vệ môi trường.

- Thông qua hoạt động vui chơi ngoài trời giáo dục trẻ nhận thức về việc bảo vệ và làm đẹp môi trường.

- Ngoài việc lồng ghép giáo dục môi trường vào các hoạt động, các lớp còn tổ chức hội thi “Bé khéo tay”, qua hội thi giúp trẻ cảm nhận được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường.

5. Phối hợp với các bậc phụ huynh và các ban ngành

- Nhân buổi họp hội cha mẹ học sinh các lớp trường triển khai nội dung kế hoạch “Phòng chống dịch bệnh”, trong đó có nội dung xây dựng cảnh quang môi trường cho trẻ để phụ huynh cùng hỗ trợ.

- Từng giáo viên trao đổi những vướng mắc của lớp mình về xây dựng và giáo dục môi trường cho trẻ, để phụ huynh cùng thực hiện.

- Cụ thể từng lớp vận động phụ huynh ủng hộ cây cảnh và trồng cây xanh.

- Nhà trường phối hợp với Đoàn phường, Chi đoàn nhà trường và các ban ngành vận động dân cư xung quanh trường (các khu tập thể và chợ Vạn Mỹ) có ý thức trong việc bảo vệ môi trường để tạo nên môi trường lành mạnh tác động tốt đến sự phát triển của trẻ.

- Tuyên truyền phụ huynh thông qua các cuộc họp, qua các góc tuyên truyền, tranh ảnh có nội dung giáo dục.

6. Kiểm tra đánh giá việc thực hiện của giáo viên ở các lớp

- Hàng tháng nhà trường yêu cầu các tổ đưa vào kế hoạch triển khai giáo viên thực hiện.

- Hàng quý nhà trường có kế hoạch kiểm tra, và kiểm tra đột xuất việc xây dựng và bảo vệ môi trường của các lớp.

- Xây dựng môi trường và giáo dục môi trường cho trẻ là một trong những nội dung đưa vào xếp loại thi đua hàng tháng đối với CBGVNV.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Bà Lương Thị Oanh - Hiệu trưởng - Trưởng Ban

- Quản lý, chỉ đạo chung công tác Y tế của đơn vị.

- Duyệt kế hoạch, phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban chỉ đạo.

2. Bà Bùi Thị Minh Nguyệt - Phó Hiệu Trưởng - Phó ban

- Điều hành, triển khai kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Thay mặt Trưởng ban điều hành công việc khi được ủy quyền .

- Phân công nhân viên Y tế trường tiến hành xây dựng kế hoạch Phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ và thực hiện các kế hoạch khác khi có yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm giúp Trưởng Ban trong việc theo dõi, giám sát, tổ chức chỉ đạo chuyên môn trong công tác phòng chống dịch. Trực tiếp phụ trách GV,NV thực hiện công tác tuyên truyền phòng chống dịch.

- Có trách nhiệm chỉ đạo nhân viên y tế tổ chức tuyên truyền, nâng cao hiểu biết cho cán bộ giáo viên, nhân viên, phụ huynh và các cháu về việc phòng tránh dịch sốt xuất huyết.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

3. Bà Bùi Thị Phương Lan - Trưởng trạm Y tế phường - Phó ban

- Theo dõi và phân công cán bộ Y tế phường phối hợp với cán bộ giáo viên, nhân viên, phụ huynh trong nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền phòng tránh dịch và thực hiện các kế hoạch khác khi có yêu cầu.

4. Bà Nguyễn Thị Tuyết Ngọc - Phó Hiệu trưởng - Phó ban

- Chịu trách nhiệm giúp Trưởng Ban trong việc theo dõi, giám sát, tổ chức chỉ đạo chuyên môn trong công tác phòng chống dịch, hướng dẫn GV, NV thực hiện công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh.

- Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến phân công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.

- Đôn đốc, nhắc nhở GVCN các lớp phối hợp với Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ một cách hiệu quả nhất khi được yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

5. Lê Thị Kim Mai - Y tế học đường - Thành viên

- Phụ trách phòng Y tế nhà trường.

- Lập kế hoạch về công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, quản lý tủ thuốc nhà trường; tham mưu với Hiệu trưởng lên kế hoạch mua sắm vật tư, dụng cụ, các thiết bị Y tế phục vụ cho công tác phòng chống dịch.

- Tham mưu với Ban chỉ đạo lên kế hoạch cụ thể về công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ.

- Phụ trách công tác tuyên truyền công tác phòng tránh dịch, xây dựng kế hoạch ngoại khóa truyền thông về sức khỏe, dịch bệnh, và cách phòng chống dịch....

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

6. Bà Phạm Kim Xuyên - Văn thư kiêm y tế - Thành viên

- Giúp Trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch về phòng chống dịch sốt xuất, đau mắt đỏ huyết theo sự phân công.

- Trực tiếp đôn đốc các hoạt động liên quan đến phân công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.

- Tham mưu với Ban chỉ đạo lên kế hoạch cụ thể về công tác phòng tránh dịch sốt xuất huyết trong nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

7. Vũ Hoài Thu - Tổ trưởng tổ chuyên môn khối 4+ 5 tuổi - Thành viên

- Giúp trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch phòng tránh dịch theo sự phân công.

- Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến phân công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.

- Đôn đốc, nhắc nhở GVCN các lớp trong tổ phối hợp với Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ một cách hiệu quả nhất khi được yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

8. Bà Nguyễn Thanh Hòa - Tổ phó tổ chuyên môn khối 4 +5 tuổi - Thành viên

- Giúp trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch phòng tránh dịch theo sự phân công.

- Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến phân công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.

- Đôn đốc, nhắc nhở GVCN các lớp trong tổ phối hợp với Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết một cách hiệu quả nhất khi được yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

9. Bà Nguyễn Nguyễn Thị Ngân Giang - Tổ trưởng tổ chuyên môn khối 3 tuổi +NT- Thành viên

- Giúp trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch phòng tránh dịch theo sự phân công.

- Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến phân công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.

- Đôn đốc, nhắc nhở GVCN các lớp trong tổ phối hợp với Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ một cách hiệu quả nhất khi được yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

10. Nguyễn Thị Diệu Linh - Tổ phó tổ chuyên môn khối nhà trẻ - Thành viên

- Giúp trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch phòng tránh dịch theo sự phân công.

- Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến phân công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.

- Đôn đốc, nhắc nhở GVCN các lớp trong tổ phối hợp với Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ một cách hiệu quả nhất khi được yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

11. Đồng Thị Hạnh - Tổ phó tổ chuyên môn khối 5 tuổi - Thành viên

- Giúp trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch phòng tránh dịch theo sự phân công.

- Trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến phân công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.

- Đôn đốc, nhắc nhở GVCN các lớp trong tổ phối hợp với Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ một cách hiệu quả nhất khi được yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

12. Bà Kiều Trang - TT tổ nuôi dưỡng - Thành viên

- Giúp Trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch về phòng chống dịch theo sự phân công.

- Trực tiếp đôn đốc các hoạt động liên quan đến phân công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện công tác tuyên truyền.

- Tham mưu với Ban chỉ đạo lên kế hoạch cụ thể về công tác tuyên truyền phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng ban phân công.

12. Bà Lê Thị Hiền - Trưởng ban hội CMHS - Thành viên

- Phối hợp với cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà thực hiện công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, đau mắt đỏ tới tất cả các bậc phụ huynh học sinh.

Để thực hiện tốt kế hoạch trên, hiệu trưởng nhà trường giao nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, triển khai kịp thời và có biện pháp khắc phục các dịch bệnh nhiệm vụ đến từng lớp, từng đối tượng.

Trên đây là kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm học 2025 - 2026 của Trường Mầm non Sao Sáng 3./.

Nơi nhận:

- UBND phường;
- Ban chỉ đạo;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Bùi Thị Minh Nguyệt